

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2026/LĐ-ST
Ngày: 28-4-2026
V/v tranh chấp vô hiệu hợp đồng
lao động, điều chỉnh tên trên
sổ Bảo hiểm xã hội

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phan Tố Như
- Bà Ngô Hồng Diệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lệ Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Tây Ninh.

Ngày 28 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 31/2025/TLST-LĐ ngày 03 tháng 12 năm 2025 về tranh chấp vô hiệu hợp đồng lao động, điều chỉnh tên trên sổ Bảo hiểm xã hội theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2026/QĐXXST-LĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2026/QĐST-LĐ ngày 24 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Mỹ H, sinh năm: 1985 (có mặt);

Địa chỉ: Tổ E, ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Công ty TNHH J (vắng mặt);

Địa chỉ trụ sở: Khu công nghiệp C, ấp C, xã R, tỉnh Tây Ninh.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bảo hiểm xã hội tỉnh T (vắng mặt).

Địa chỉ trụ sở: Số H T tránh, phường L, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn H1 - Giám đốc

2. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1968 (vắng mặt);
 3. Bà Trần Thị L, sinh năm: 1970 (vắng mặt);
- Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 13/10/2025, đơn trình bày yêu cầu khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ H trình bày:

Do bản thân không am hiểu về pháp luật và muốn giúp đỡ bà Nguyễn Thị Hồng G (đã chết năm 2024) là cháu ruột của bà đi làm để tạo thu nhập lo cho gia đình nên bà cho bà G mượn giấy chứng minh nhân dân (viết tắt CMND) đi làm tại Công ty TNHH J; địa chỉ Lô D, D2, D3, D4, D5 KCN C, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã R, tỉnh Tây Ninh) từ tháng 10/2010 đến ngày 11/2011 (vì tại thời điểm 2010 bà G chưa đủ tuổi giao kết hợp đồng lao động). Khi làm việc tại Công ty TNHH J, từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011, bà G tham gia bảo hiểm với số sổ bảo hiểm 8010043854 mang tên Trần Thị Mỹ H.

Từ tháng 02/2004 đến tháng 7/2024, bà H làm công nhân ở Công ty TNHH M, tại địa chỉ Số A A, Phường I, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh và có tham gia bảo hiểm với số sổ bảo hiểm 0204075395 mang tên Trần Thị Mỹ H.

Việc bà cho bà G mượn CMND là không đúng quy định pháp luật vì người thực hiện hợp đồng lao động với Công ty TNHH J không phải do bà thực hiện. Hiện nay tồn tại hai số sổ bảo hiểm là 8010043854 và 0204075395 cùng mang tên Trần Thị Mỹ H nên bà không thể thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm được. Do đó, bà H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

1. Vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Trần Thị Mỹ H (người lao động thực tế là bà Nguyễn Thị Hồng G) với Công ty TNHH J từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011.

2. Yêu cầu điều chỉnh sổ bảo hiểm xã hội (viết tắt BHXH) mã số 8010043854 từ tên Trần Thị Mỹ H thành tên Nguyễn Thị Hồng G từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011 tại Công ty TNHH J để bà H được hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội theo hợp đồng lao động được xác lập giữa bà Trần Thị Mỹ H với Công ty TNHH M.

Bị đơn Công ty TNHH J trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Vào ngày 01/10/2010, Công ty TNHH J (Viết tắt là Công ty) có nhận hồ sơ xin việc của Trần Thị Mỹ H, sinh ngày 18/4/1985, CMND số 301133256 cấp ngày 31/03/2000; Địa chỉ: xã L, huyện C, tỉnh Long An. Hồ sơ xin việc bao gồm: Sơ yếu lý lịch có xác nhận của địa phương, đơn xin việc, CMND bản photo có công chứng, giấy khám sức khỏe của cơ quan y tế; bản photo hộ khẩu có công chứng. Quá trình làm việc, Công ty đã giao kết hợp đồng lao động với bà

Trần Thị Mỹ H như sau: Hợp đồng lao động thử việc từ ngày 01/10/2010 đến ngày 31/10/2010; các Hợp đồng lao động xác định thời hạn từ ngày 01/11/2010 đến ngày 31/10/2011 và từ ngày 01/11/2011 đến ngày 31/10/2012. Ngày 16/12/2011, Công ty và bà H chấm dứt hợp đồng lao động lý do chăm sóc gia đình. Công ty có tham gia BHXH cho bà H từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011. Trong suốt quá trình làm việc, Công ty không được bà Nguyễn Thị Hồng G thông báo về việc bà G đã mượn hay dùng hồ sơ mang tên Trần Thị Mỹ H để giao kết Hợp đồng lao động với Công ty. Vì vậy, Công ty không thể xác định được việc giả mạo hồ sơ xin việc của bà Nguyễn Thị Hồng G. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Công ty đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật. Do bận công việc nên Công ty xin vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị L trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Ông bà là cha mẹ ruột của Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 1993, đã chết ngày 08/6/2024; Gám chưa lập gia đình và không có chồng, con. Vào khoảng năm 2010, G có mượn CMND của bà Trần Thị Mỹ H để ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH J tại KCN C, ấp C, xã L, tỉnh Long An cũ. Gám làm việc tại Công ty TNHH J từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011 bằng tên Trần Thị Mỹ H và được cấp sổ bảo hiểm xã hội số 8010043854. Ông bà biết sự việc này nhưng do không am hiểu về pháp luật và muốn G đi làm để có thu nhập lo cho gia đình nên không có ý kiến gì. Gám đã nghỉ việc tại Công ty TNHH J từ tháng 12/2011. Trong thời gian G mượn CMND của bà Trần Thị Mỹ H để đi làm tại Công ty TNHH J thì bà H cũng đi làm tại Công ty khác.

Nay ông bà đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ H, đồng ý vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Trần Thị Mỹ H (người lao động thực tế là Nguyễn Thị Hồng G) với Công ty TNHH J1 từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011, đồng ý điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm BHXH số 8010043854 từ tên Trần Thị Mỹ H thành tên Nguyễn Thị Hồng G từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011. Ông bà không yêu cầu hay tranh chấp gì trong vụ án này và cũng không yêu cầu giải quyết hậu quả của hợp đồng.

Do bận công việc nên ông bà đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội tỉnh T trình bày trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Qua yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ H, Bảo hiểm xã hội tỉnh T cung cấp thông tin quá trình đóng BHXH như sau: Căn cứ hồ sơ, dữ liệu quản lý thu, sổ, thẻ, BHXH tỉnh T cung cấp các thông tin về thời gian đóng BHXH, bảo hiểm thất nghiệp đối với sổ sổ BHXH 8010043854 từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011 tại Công ty TNHH J thời gian đóng là 01 năm 01 tháng, có Phụ lục chi

tiết Bản ghi quá trình đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp. Số sổ 8010043854 chưa giải quyết chế độ BHXH một lần và bảo hiểm thất nghiệp.

Đối với trường hợp mượn hồ sơ của người khác để ký Hợp đồng lao động, Hợp đồng làm việc và tham gia BHXH, BHTN và BHYT, thực hiện Công văn 1767/LĐTBXH-BHXH ngày 31/5/2022 của Bộ L1 về việc người lao động mượn hồ sơ của người khác để giao kết hợp đồng lao động; căn cứ vào bản án đã có hiệu lực của Tòa án, BHXH tỉnh T thực hiện theo nội dung Thông báo số 31/TB-TA ngày 03/12/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 6 – Tây Ninh. Bảo hiểm xã hội tỉnh T đề nghị được vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn bà Trần Thị Mỹ H khởi kiện: “Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động và điều chỉnh tên trên sổ bảo hiểm xã hội” với bị đơn Công ty TNHH J. Bị đơn có địa chỉ tại Khu công nghiệp C, ấp C, xã R, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ vào Điều 32, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án nên Tòa án nhân dân khu vực 6 - Tây Ninh thụ lý giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

[2]. Bị đơn Công ty TNHH J và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị L, Bảo hiểm xã hội tỉnh Tây Ninh có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự trên.

[3]. Về thời hiệu khởi kiện: Bà Trần Thị Mỹ H khởi kiện Công ty TNHH J vì cho rằng quyền lợi bị xâm phạm do hợp đồng giả tạo nên bà H có quyền khởi kiện theo quy định Điều 190 của Bộ luật lao động và các Điều 184, 186 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4]. Về nội dung:

[4.1]. Bà Trần Thị Mỹ H khởi kiện yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động được xác lập giữa bà Trần Thị Mỹ H (người lao động thực tế là Nguyễn Thị Hồng G) với Công ty TNHH J. Căn cứ vào Hợp đồng lao động số HĐLĐ: B2820/HĐ/2010 và số HĐLĐ: B2820/HĐ/2011 do Công ty TNHH J trích xuất nộp và Bảo hiểm xã hội tỉnh T cung cấp thông tin quá trình đóng BHXH của bà Trần Thị Mỹ H làm việc tại Công ty TNHH J như sau: Mã số sổ BHXH 8010043854; đóng BHXH, BHTN từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011 là 01

năm 01 tháng và chưa giải quyết chế độ BHXH một lần và bảo hiểm thất nghiệp. Do đó, có cơ sở để xác định thực tế có hợp đồng lao động giữa bà Trần Thị Mỹ H với Công ty TNHH J trong thời gian từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011. Xét thấy, bà Nguyễn Thị Hồng G đã chết năm 2024 nhưng cha mẹ ruột của bà G là ông Nguyễn Văn T, bà Trần Thị L và bà Trần Thị Mỹ H đều thừa nhận do chưa đủ tuổi giao kết hợp đồng lao động nên bà G đã mượn CMND mang tên Trần Thị Mỹ H để xác lập hợp đồng lao động và tham gia đóng BHXH từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011 tại Công ty TNHH J theo sổ BHXH số 8010043854. Trong thời gian cho mượn CMND, bà Trần Thị Mỹ H cũng tham gia lao động tại Công ty TNHH M và tham gia với số bảo hiểm 0204075395 từ tháng 02/2004 đến tháng 7/2024. Như vậy, có căn cứ xác định trong cùng một khoảng thời gian thì người mang tên Trần Thị Mỹ H cùng lúc tham gia bảo hiểm xã hội tại hai Công ty là Công ty TNHH J và Công ty TNHH M.

Do đối tượng trực tiếp lao động trong giai đoạn từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011 tại Công ty TNHH J là bà Nguyễn Thị Hồng G không phải là bà Trần Thị Mỹ H. Đây là hợp đồng giả tạo ngay từ khi xác lập quan hệ lao động, có cơ sở xác định hợp đồng giữa người lao động thực tế bà Nguyễn Thị Hồng G với Công ty TNHH J là không có hiệu lực. Bà H yêu cầu Tòa án vô hiệu hợp đồng lao động giữa bà Trần Thị Mỹ H (người lao động thực tế là Nguyễn Thị Hồng G) với Công ty TNHH J trong thời gian từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011 là có căn cứ chấp nhận.

[4.2]. Đối với yêu cầu điều chỉnh tên trên sổ BHXH xét thấy: Việc bà H cho bà G mượn CMND để đi làm tại Công ty TNHH J là vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 30 của Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002, 2006, 2007), vi phạm nguyên tắc “trung thực” theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm các hành vi bị cấm như gian lận, giả mạo hồ sơ trong việc thực hiện BHXH, BHTN theo quy định tại khoản 4 Điều 17 của Luật BHXH số 58/2014/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2014 do đó việc điều chỉnh sổ BHXH số 8010043854 cấp cho bà Trần Thị Mỹ H do Công ty TNHH J nộp từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011 tại Bảo hiểm xã hội tỉnh T thành tên Nguyễn Thị Hồng G là có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án: Ghi nhận bà Trần Thị Mỹ H tự nguyện chịu án phí lao động sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 32, 35, 39, 147, 227, 228, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ

luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 30 của Bộ luật Lao động năm 1994 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2002, 2006, 2007); các Điều 13, 15; 18, 49, 50, 51 và 190 của Bộ Luật Lao động năm 2019;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Mỹ H về việc: “*Tranh chấp yêu cầu vô hiệu hợp đồng lao động và điều chỉnh tên trên sổ Bảo hiểm xã hội*” với Công ty TNHH J.

[1.1]. Tuyên bố vô hiệu hợp đồng lao động được xác lập giữa bà Trần Thị Mỹ H (người thực tế lao động là bà Nguyễn Thị Hồng G) với Công ty TNHH J trong khoảng thời gian từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011.

[1.2]. Điều chỉnh sổ BHXH mã số 8010043854 cấp cho bà Trần Thị Mỹ H do Công ty TNHH J nộp từ tháng 11/2010 đến tháng 11/2011 tại Bảo hiểm xã hội tỉnh T thành tên Nguyễn Thị Hồng G.

[2]. Bà Trần Thị Mỹ H được hưởng các chế độ BHXH theo hợp đồng lao động được xác lập giữa bà Trần Thị Mỹ H với Công ty TNHH M.

[3]. Ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị L (là những người thừa kế của bà Nguyễn Thị Hồng G) được hưởng các chế độ BHXH (nếu có) theo hợp đồng lao động được xác lập giữa bà Nguyễn Thị Hồng G với Công ty TNHH J theo sổ BHXH mã số 8010043854 đã được điều chỉnh.

[4]. Về án phí: Bà Trần Thị Mỹ H tự nguyện nộp 300.000 đồng án phí lao động sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0014401 ngày 05/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

[5]. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

[6]. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 6;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

Võ Thị Thanh Nhung